

Số: /2023/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và nội dung hỗ trợ, mức chi hỗ trợ thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Xét Tờ trình 95/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và nội dung hỗ trợ, mức chi hỗ trợ thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội

đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và nội dung hỗ trợ, mức chi hỗ trợ thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan tới việc lập, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung chi, mức chi

1. Nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.
2. Nội dung hỗ trợ, mức chi hỗ trợ tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này)

3. Trường hợp một người trong một thời gian thực hiện nhiều công việc khác nhau thì chỉ được nhận mức chi, mức hỗ trợ tương ứng với công việc có mức chi, mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 4. Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

Nguồn kinh phí từ mức trích kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của dự án, tiểu dự án quy định tại Điều 3 Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVII, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Các VP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu

PHỤ LỤC

Một số nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và nội dung hỗ trợ, mức chi hỗ trợ thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Nội dung	Mức chi tối đa
I	Nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	
1	Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất.	75.000 đồng/người/buổi
2	Chi điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013 gồm:	
a	Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai; kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng đối tượng bị thu hồi đất cụ thể; tính toán giá trị thiệt hại về đất đai, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác.	70.000 đồng/người/buổi
b	Đo đạc xác định diện tích thực tế các thửa đất nằm trong ranh giới khu đất thu hồi để thực hiện dự án (nếu có) của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân làm căn cứ thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp phải đo đạc lại.	70.000 đồng/người/buổi
3	Chi thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	70.000 đồng/người/buổi
4	Chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.	60.000 đồng/người/buổi

STT	Nội dung	Mức chi tối đa
5	Chi phục vụ việc hướng dẫn thực hiện, giải quyết những vướng mắc trong tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.	60.000 đồng/người/buổi
6	Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có).	Người đứng đầu tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường quyết định, được quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ và chỉ được thực hiện khi tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường không đủ nhân sự thực hiện và không được thực hiện nhiệm vụ trùng lặp với nhân sự của tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường
7	Chi các cuộc họp liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	
a	Người chủ trì	150.000 đồng/người/cuộc họp
b	Các thành phần tham dự	100.000 đồng/người/cuộc họp
8	Chi nước uống cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.	20.000 đồng/người/buổi
II	Nội dung hỗ trợ, mức chi hỗ trợ tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất	
1	Chi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất.	75.000 đồng/người/buổi
2	Chi mua nguyên liệu, nhiên liệu, thuê phương tiện, thiết bị bảo vệ, y tế, phòng chống cháy nổ, các thiết bị, phương tiện cần thiết khác phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.	Tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.
3	Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.	100.000 đồng/người/buổi
4	Chi phí niêm phong, phá, tháo dỡ, vận chuyển tài sản; di chuyển người bị cưỡng	Tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án trên cơ

STT	Nội dung	Mức chi tối đa
	chế và người có liên quan ra khỏi khu đất cưỡng chế, chi thuê địa điểm, nhân công, phương tiện bảo quản tài sản và các khoản chi phí thực tế hợp pháp khác phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện bảo quản tài sản khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản không thanh toán.	sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.
5	Chi cho công tác quay phim, chụp ảnh phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.	Tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.
6	Chi phí bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng; chi phí bảo vệ thi công đối với đất đã thu hồi.	70.000 đồng/người/buổi
7	Chi các cuộc họp liên quan đến công tác cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.	
a	Người chủ trì	150.000 đồng/người/cuộc họp
b	Các thành phần tham dự	100.000 đồng/người/cuộc họp
8	Chi nước uống cho công tác tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.	20.000 đồng/người/buổi
9	Chi hỗ trợ tiền ăn tại thực địa cho các thành phần tham gia tổ chức bảo vệ thi công đối với đất đã thu hồi, cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất, bảo vệ chống tái lấn chiếm đất do phải duy trì công việc liên tục, không thể rời vị trí thực hiện nhiệm vụ, làm ngoài giờ hành chính.	50.000 đồng/người/suất ăn